VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 135/2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2024

NGHỊ ĐỊNH
Quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ được lắp đặt trên mái nhà của công trình xây dựng gồm nhà ở, cơ quan công sở, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc mua bán điện trực tiếp giữa các tổ chức, cá nhân được thực hiện theo Nghị định về cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân quản lý, tham gia phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam theo hình thức tự sản xuất, tự tiêu thụ.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Điện mặt trời mái nhà là điện được sản xuất từ các tấm quang điện theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng, thông qua kết cấu xây dựng nhằm lắp đặt trên mái nhà của công trình xây dựng, kết nối với thiết bị điện và phục vụ trực tiếp cho hoạt động phát điện.

2. Điện tự sản xuất, tự tiêu thụ là điện được sản xuất và tiêu thụ do tổ chức hoặc cá nhân thực hiện để phục vụ chính cho nhu cầu của tổ chức, cá nhân đó.

3. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia là điện mặt trời mái nhà để sản xuất, cung cấp điện cho phụ tải tại chỗ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia hoặc cung cấp điện cho phụ tải tại chỗ có liên kết vật lý với hệ thống điện quốc gia.

4. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia là điện mặt trời mái nhà để sản xuất, cung cấp điện cho phụ tải tại chỗ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia và cung cấp điện cho phụ tải tại chỗ không liên kết vật lý với hệ thống điện quốc gia.

5. Liên kết vật lý với hệ thống điện quốc gia là đấu nối điện giữa phụ tải điện của tổ chức, cá nhân với lưới điện của đơn vị điện lực, trong đó lưới điện của đơn vị điện lực (trừ đơn vị điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam) có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

6. Sản lượng điện dư là sản lượng điện của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không sử dụng hết cho phụ tải và phát phần còn lại vào hệ thống điện quốc gia.

7. Bên mua điện dư là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được Tập đoàn Điện lực Việt Nam uỷ quyền.

8. Bên bán điện dư là tổ chức, cá nhân sở hữu điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ hoặc tổ chức, cá nhân tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân nêu trên theo quy định của pháp luật.

Chương II
PHÁT TRIỂN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ

Điều 4. Nguyên tắc phát triển

1. Phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ phải bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng giữa các đối tượng được quy định tại Nghị định này.

2. Hoạt động mua bán sản lượng điện dư (nếu có) của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

3. Công suất phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia tại mỗi địa phương phải phù hợp với quy định tại Nghị định này, không bao gồm điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại các huyện, xã hải đảo có lưới điện nhưng chưa đấu nối, liên kết với hệ thống điện quốc gia.

4. Công trình xây dựng trước khi lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ phải bảo đảm đã tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, an toàn, phòng cháy chữa cháy. Phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ phải tuân thủ quy định pháp luật về an toàn điện, đầu tư, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy.

5. Trong quá trình đầu tư xây dựng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, tổ chức, cá nhân không sử dụng các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều nhập khẩu đã qua sử dụng.

6. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được vận hành bảo đảm an toàn hệ thống điện quốc gia bình đẳng như các nguồn điện năng lượng tái tạo khác (điện mặt trời, điện gió).

Điều 5. Các hành vi trái quy định trong quá trình phát triển, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ

1. Thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đúng quy định tại Nghị định này.

2. Xây dựng, lắp đặt, vận hành công suất vượt quá công suất đã thông báo hoặc được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

3. Các tổ chức, cá nhân không tuân thủ lệnh điều độ của các cấp điều độ hệ thống điện.

Điều 6. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia

Tổ chức, cá nhân trước khi lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia thực hiện:

1. Thông báo công suất lắp đặt và địa điểm thực hiện đến Sở Công Thương và đơn vị điện lực địa phương.

2. Thông báo đến cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

1. Tổ chức, cá nhân khi thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ thông báo hoặc đăng ký theo quy định tại Nghị định này.

2. Tổ chức, cá nhân lựa chọn phát hoặc không phát sản lượng điện dư (nếu có) của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ vào hệ thống điện quốc gia.

3. Tổ chức, cá nhân căn cứ quy mô, sản lượng điện tiêu thụ để thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, bảo đảm công suất phát triển nhỏ hơn hoặc bằng tổng công suất lắp đặt của phụ tải hiện có (phù hợp với sản lượng điện tiêu thụ tại 12 tháng gần nhất).

4. Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt từ 100 kW trở lên, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trang bị các thiết bị, phương tiện kết nối với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển theo yêu cầu kỹ thuật do Tập đoàn Điện lực Việt Nam công bố công khai.

5. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt dưới 100 kW thực hiện:

a) Thông báo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đến Sở Công Thương và đơn vị điện lực địa phương;

b) Thông báo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức, cá nhân trước khi lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt từ 100 kW đến dưới 1.000 kW thực hiện:

a) Thông báo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này kèm hồ sơ thiết kế đến Sở Công Thương;

b) Thông báo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định của pháp luật;

c) Thông báo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đến đơn vị điện lực địa phương để quản lý, theo dõi, điều độ vận hành an toàn hệ thống điện. Trường hợp công suất thuộc quy hoạch, kế hoạch triển khai quy hoạch được phân bổ tại địa phương thì được bán điện dư theo quy định tại Nghị định này, trường hợp khác thì thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định này.

Điều 8. Chính sách khuyến khích

1. Tổ chức, cá nhân lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực và không giới hạn công suất trong các trường hợp:

a) Không đấu nối với hệ thống điện quốc gia;

b) Lắp đặt hệ thống thiết bị chống phát ngược điện vào hệ thống điện quốc gia;

c) Hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất dưới 100 kW.

2. Tổ chức, cá nhân lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt từ 1.000 kW trở lên và bán điện dư vào hệ thống điện quốc gia, thực hiện thủ tục về quy hoạch điện lực (trừ trường hợp thuộc quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phân bổ tại địa phương) và đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật.

3. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được hưởng chính sách ưu đãi về thuế theo quy định của pháp luật thuế hiện hành.

4. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được rút gọn các thủ tục hành chính theo quy định pháp luật chuyên ngành hiện hành.

5. Công trình xây dựng có lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đất năng lượng và công năng theo quy định của pháp luật.

6. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ của hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ; công sở và công trình được xác định là tài sản công được xác định là thiết bị công nghệ gắn vào công trình xây dựng.

7. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia thuộc quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch và điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

thuộc hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ có công suất dưới 100 kW nếu không dùng hết được bán điện dư lên hệ thống điện quốc gia nhưng không quá 20% công suất lắp đặt thực tế:

a) Tập đoàn Điện lực Việt Nam thanh toán cho tổ chức, cá nhân phần sản lượng điện dư phát lên hệ thống điện quốc gia nhưng không quá 20% công suất lắp đặt thực tế;

b) Giá mua bán điện dư phát lên hệ thống điện quốc gia bằng giá điện năng thị trường điện bình quân trong năm trước liền kề do đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện công bố nhằm bảo đảm khuyến khích phù hợp trong từng thời kỳ phát triển của hệ thống điện quốc gia;

c) Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ lắp đặt trên mái công trình xây dựng là công sở hoặc công trình được xác định là tài sản công không thực hiện mua bán sản lượng điện dư.

8. Hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được miễn hoặc không phải điều chỉnh giấy phép kinh doanh.

9. Khuyến khích tổ chức, cá nhân lắp đặt hệ thống lưu trữ điện để bảo đảm vận hành an toàn, ổn định hệ thống điện.

Chương III
ĐĂNG KÝ PHÁT TRIỂN, THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, NGHIỆM THU, VẬN HÀNH ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ

Mục 1
HOẠT ĐỘNG ĐĂNG KÝ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ

Điều 9. Cơ quan có thẩm quyền cấp và điều kiện cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển

1. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển

Sở Công Thương cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển.

2. Điều kiện cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển

a) Hồ sơ đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được quy định tại Điều 10 Nghị định này;

b) Đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều này;

c) Văn bản thống nhất của đơn vị điện lực địa phương.

3. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, có công suất từ 1.000 kW trở lên:

a) Trường hợp bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia thì công suất phải phù hợp với quy mô công suất được phân bổ phát triển tại địa phương trong quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch;

b) Trường hợp không bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia thì đăng ký thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định này.

Điều 10. Hồ sơ đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ

Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này.

2. Hồ sơ đăng ký gồm:

a) Giấy đăng ký theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ cung cấp tài liệu: Bản vẽ thiết kế lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ; bản sao giấy phép xây dựng của công trình (nếu có) theo quy định của pháp luật;

c) Đối tượng còn lại cung cấp tài liệu: Bản vẽ thiết kế lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ; các bản sao chủ trương đầu tư, giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, tài liệu về bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hình thức nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối vào hệ thống điện quốc gia lập hồ sơ theo quy định tại Điều 10 Nghị định này và nộp theo một trong các hình thức sau:

1. Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ. Các bản sao tài liệu kèm theo chưa được chứng thực thì phải có bản chính để đối chiếu. Số lượng hồ sơ 01 bộ.

2. Gửi hồ sơ qua bưu điện. Các bản sao tài liệu kèm theo phải được chứng thực. Số lượng hồ sơ 01 bộ.

3. Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thực hiện theo hình thức dịch vụ công trực tuyến.

Điều 12. Trình tự cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ

1. Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia:

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định hoặc không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định này, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ra thông báo trả toàn bộ hồ sơ để tổ chức, cá nhân bổ sung và nộp lại hồ sơ theo quy định;

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận chịu trách nhiệm cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ra thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trong quá trình giải quyết, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký phát triển có trách nhiệm xác định thời điểm tiếp nhận theo thứ tự về thời gian để giải quyết theo quy định;

c) Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ, cơ quan tiếp nhận gửi hồ sơ đến đơn vị điện lực tại địa phương để lấy ý kiến về việc điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đề nghị phát triển có hoặc không gây quá tải trạm biến áp, lưới điện hạ áp và phân phối tại khu vực đăng ký phát triển, công suất đề nghị có hoặc không phù hợp phụ tải hiện có (căn cứ theo sản lượng điện tiêu thụ tại 12 tháng gần nhất). Đơn vị điện lực phải xem xét, giải quyết và gửi ý kiến cho cơ quan tiếp nhận trong thời hạn tối đa 07 ngày.

Điều 13. Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển

Khi có thay đổi thông tin về chủ sở hữu công trình, thông tin quy mô công suất, thời gian hoàn thành lắp đặt, hình thức lựa chọn phát, bán sản lượng điện dư của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được ghi trong Giấy chứng nhận thì được điều chỉnh, bổ sung theo quy định sau:

1. Hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này.

2. Hình thức nộp hồ thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định này.

3. Trình tự cấp điều chỉnh, bổ sung thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.

Điều 14. Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký phát triển

Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ xem xét, quyết định thu hồi trong các trường hợp:

1. Phần công suất hoặc công trình xây dựng có lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ phải thực hiện giải phóng mặt bằng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Tổ chức, cá nhân không tiếp tục phát triển, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

3. Giả mạo các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký; cấp giấy chứng nhận không đúng thẩm quyền và các trường hợp khác theo quyết định của các cơ quan có thẩm quyền.

4. Sau 60 ngày kể từ thời điểm hoàn thành lắp đặt được ghi trong giấy chứng nhận đăng ký phát triển, tổ chức, cá nhân chưa thực hiện lắp điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

Mục 2
HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ

Điều 15. Đối tượng là hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ

Tổ chức, cá nhân triển khai xây dựng, lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định sau:

1. Đối với trường hợp điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia

a) Mua sắm thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định này và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng;

b) Bảo đảm an toàn xây dựng, môi trường, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức lắp đặt.

2. Đối với trường hợp điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

a) Hộ gia đình, cá nhân tổ chức thực hiện thiết kế, lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ phù hợp với hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy tại địa phương và công suất đã thông báo cho các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 5 hoặc khoản 6 Điều 7 Nghị định này;

b) Mua sắm thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định này và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng;

c) Bảo đảm an toàn xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường theo quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức lắp đặt.

Điều 16. Đối tượng là tổ chức, cá nhân khác

Tổ chức, cá nhân triển khai đầu tư, xây dựng, lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định sau:

1. Đối với trường hợp điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia

a) Mua sắm thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định này và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng;

b) Bảo đảm an toàn xây dựng, môi trường, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức lắp đặt.

2. Đối với trường hợp điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ phù hợp với hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường và công suất được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký phát triển hoặc công suất đã thông báo cho các cơ quan, đơn vị tại khoản 6 Điều 7 Nghị định này. Trường hợp bán sản lượng điện dư, tổ chức, cá nhân thực hiện theo đúng hướng dẫn cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương;

b) Phối hợp với đơn vị điện lực để được hướng dẫn công tác thiết kế, lắp đặt, đấu nối kỹ thuật điện nhằm bảo đảm an toàn điện trong quá trình vận hành;

c) Mua sắm thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định này và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng;

d) Bảo đảm an toàn xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường theo quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức lắp đặt.

Mục 3
HOẠT ĐỘNG NGHIỆM THU, VẬN HÀNH ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ

Điều 17. Nghiệm thu đầu tư xây dựng, lắp đặt

1. Đối với hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ

a) Thực hiện nghiệm thu lắp đặt theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương;

b) Thực hiện công tác an toàn điện, xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường trước khi đưa điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ vào khai thác, sử dụng.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác

a) Thực hiện nghiệm thu đầu tư xây dựng theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, môi trường, phòng cháy và chữa cháy, điện lực trước khi đưa điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ vào khai thác, sử dụng, bảo đảm chất lượng điện năng theo quy định của pháp luật hiện hành;

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia, thực hiện thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định tại Nghị định này và pháp luật về điện lực.

3. Nghiệm thu hệ thống đo đếm và thu thập dữ liệu đo đếm từ xa, hệ thống giám sát, điều khiển tại chỗ và kết nối thông tin với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển của cấp điều độ phân phối của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia:

a) Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt dưới 100 kW và bán điện dư vào hệ thống điện quốc gia, đơn vị điện lực phối hợp, nghiệm thu hệ thống đo đếm và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa của bên mua điện dư;

b) Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt từ 100 kW trở lên, đơn vị điện lực phối hợp nghiệm thu hệ thống đo đếm và thu thập dữ liệu đo đếm từ xa, hệ thống giám sát, điều khiển tại chỗ và kết nối thông tin với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển của cấp điều độ phân phối.

4. Chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu lắp đặt hệ thống thiết bị chống phát ngược điện vào hệ thống điện quốc gia. Đơn vị điện lực phối hợp, kiểm tra nghiệm thu hệ thống thiết bị chống phát ngược điện vào hệ thống điện quốc gia.

Điều 18. Thực hiện mua bán điện đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ bán điện dư

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị bán điện từ điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu bao gồm: văn bản đề nghị bán điện, tài liệu kỹ thuật về tấm quang điện mặt trời, bộ biến đổi điện từ một chiều sang xoay chiều; đường dây tải điện; giấy chứng nhận xuất xưởng, chứng nhận chất lượng thiết bị (bản sao y); giấy chứng nhận

đăng ký phát triển đối với đối tượng quy định tại Nghị định này hoặc văn bản của Sở Công Thương xác nhận công suất thuộc quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phân bổ tại địa phương; hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng theo pháp luật về xây dựng; các văn bản chấp thuận nghiệm thu (nếu có) của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường theo quy định.

2. Các bên thực hiện kiểm tra kỹ thuật, lắp đặt công tơ đo đếm sản lượng điện, chốt chỉ số công tơ. Sau đó các bên ký hợp đồng mua bán điện và đóng điện, đưa điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ vào khai thác, sử dụng; thời hạn bên mua điện dư ký hợp đồng là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, hồ sơ đề nghị bán điện của bên bán điện dư.

3. Bên mua điện dư và bên bán điện dư ký kết hợp đồng mua bán điện theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện là 05 năm kể từ ngày điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được đưa vào khai thác, sử dụng. Sau thời gian này, việc gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm của các bộ, ngành

1. Bộ Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các bộ, ngành có liên quan thực hiện:

a) Quản lý, theo dõi tổng quy mô phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên phạm vi cả nước;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Nghị định này;

c) Định kỳ hằng năm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định tại Nghị định này và báo cáo Chính phủ xem xét, sửa đổi quy định để bảo đảm phù hợp với thực tiễn phát triển điện mặt trời mái nhà;

d) Căn cứ quy định của pháp luật về điện lực, chỉ đạo đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện công bố giá điện năng thị trường bình quân năm trước liền kề trong tháng 01 hàng năm;

đ) Trên cơ sở khả năng đáp ứng về kỹ thuật, công nghệ, khả năng đáp ứng của hệ thống lưới truyền tải điện, căn cứ nhu cầu phát triển các loại hình nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh quy hoạch điện theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Quản lý nhà nước về phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại địa phương. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương phải tuân thủ đúng thời gian, trình tự phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ. Khuyến khích xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông đối với thủ tục đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ quy định tại Nghị định này.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc tuân thủ các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường trong quá trình đăng ký phát triển, lắp đặt, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ. Xử lý nghiêm các vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Giao Sở Công Thương phối hợp với đơn vị điện lực địa phương, rà soát và công khai:

a) Tổng công suất điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đấu nối với hệ thống điện quốc gia được phân bổ theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia;

b) Tổng công suất đã được cấp giấy chứng nhận phát triển;

c) Tổng công suất chưa phát triển.

4. Thời điểm công khai các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều này thực hiện ngay sau khi có sự thay đổi về công suất phát triển.

5. Trong thời gian không quá 45 ngày kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy trình rút gọn việc thực hiện theo trình tự, thủ tục của pháp luật để bảo đảm thuận tiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện đăng ký phát triển, đầu tư xây dựng, lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, bao gồm mẫu văn bản của Sở Công Thương xác nhận công suất thuộc quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phân bổ tại địa phương và thời gian xử lý; phân cấp quản lý nhà nước cho các cơ quan cấp dưới để hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện phát triển, đầu tư xây dựng, lắp đặt, nghiệm thu, vận hành theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường, điện lực.

6. Tổ chức kiểm tra việc giải quyết hồ sơ thủ tục cho tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại địa phương.

7. Tổ chức tuyên truyền cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ. Cân đối bố trí ngân sách địa phương để khuyến khích phát triển điện mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

8. Báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn trước ngày 15 tháng 12 hàng năm. Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 21. Trách nhiệm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam

1. Thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong việc tổng hợp, thống kê, báo cáo tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia đã được phê duyệt.

2. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm tra và kiến nghị xử lý hoạt động phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đúng quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến vận hành hệ thống điện quốc gia.

3. Tổ chức đánh giá các nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong trường hợp phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia để bảo đảm vận hành an toàn lưới điện thuộc phạm vi quản lý.

4. Tổ chức theo dõi điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, bảo đảm tuyệt đối an toàn trong vận hành đối với lưới

điện thuộc phạm vi quản lý. Chịu trách nhiệm tổ chức theo dõi vận hành công tơ điện tử và hệ thống kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

5. Chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, hướng dẫn và hậu kiểm các đơn vị điện lực địa phương thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định này.

Điều 22. Trách nhiệm của các đơn vị điện lực địa phương

1. Thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong việc tổng hợp, thống kê, báo cáo tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo phạm vi quản lý.

2. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm tra và kiến nghị xử lý hoạt động phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đúng quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến vận hành hệ thống điện quốc gia.

3. Theo dõi điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, bảo đảm tuyệt đối an toàn trong vận hành lưới điện khu vực có điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong phạm vi quản lý của đơn vị. Chịu trách nhiệm theo dõi vận hành công tơ điện tử, thiết bị chống phát ngược điện và hệ thống kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia. Trường hợp có bất thường trong sử dụng điện của khách hàng, đề nghị thông báo đến Sở Công Thương để kiểm tra, xử lý theo quy định.

4. Tổ chức đánh giá các nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong trường hợp phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia để bảo đảm vận hành an toàn lưới điện thuộc phạm vi quản lý.

5. Hỗ trợ, tư vấn các tổ chức, cá nhân để kiểm tra ban đầu khi đấu nối, trong quá trình lắp đặt và quá trình vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

6. Xây dựng phương án, giải pháp để thực hiện giám sát, điều khiển theo hình thức chuyển đổi số đối với nguồn điện mặt trời mái nhà khi phụ tải không sử dụng trong ngày thứ 7, Chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ nhằm đảm bảo an toàn trong vận hành hệ thống điện.

7. Theo dõi, giám sát hệ thống thiết bị chống phát ngược của tổ chức, cá nhân đấu nối với hệ thống điện quốc gia. Không thực hiện lắp đặt công tơ điện hai chiều cho các đối tượng thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định này.

8. Chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, hướng dẫn và hậu kiểm tổ chức, cá nhân thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định này thuộc phạm vi lưới điện quản lý.

Điều 23. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ

1. Tuân thủ các quy định tại Nghị định này, phối hợp với đơn vị điện lực để bảo đảm vận hành an toàn hệ thống điện quốc gia. Gửi thông tin đến Sở Công Thương sau khi hoàn thành xây dựng, lắp đặt và đưa vào vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định của pháp luật về chất lượng điện năng, kết nối chia sẻ thông tin theo quy định của pháp luật về điện lực. Tổ chức, cá nhân lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và bán điện dư lên hệ thống điện quốc gia chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt, cài đặt công tơ đo đếm, thiết bị truyền dữ liệu từ xa tại điểm giao nhận điện và kết nối tương thích với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực; trang bị các thiết bị, phương tiện kết nối với hệ thống giám sát điều khiển, bảo đảm thiết bị vận hành an toàn, ổn định, chịu trách nhiệm về an toàn an ninh thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Thu gom, tháo dỡ và chịu trách nhiệm xử lý toàn bộ vật tư, thiết bị, chất thải phát sinh trong quá trình xây dựng, vận hành hoặc khi kết thúc vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo đúng quy định của pháp luật về môi trường.

4. Chịu trách nhiệm về việc đầu tư, lắp đặt, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về điện lực, đầu tư, xây dựng, thuế; quy định về an toàn điện, an toàn phòng chống cháy, nổ trong xây dựng, bảo vệ môi trường, an toàn trong vận hành phát điện và sử dụng điện; quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật hiện hành về chất lượng điện năng và chất lượng sản phẩm, thiết bị của điện mặt trời mái nhà theo tiêu chuẩn kỹ thuật; quy định về mua bán điện, hợp đồng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định này lắp đặt hệ thống thiết bị chống phát ngược điện đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm bảo đảm vận hành ổn định của thiết bị chống phát ngược điện.

6. Tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ phối hợp với đơn vị điện lực địa phương thực hiện tuân thủ quy mô công suất được phân bổ tại địa phương theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch trước khi lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

7. Tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định này lắp đặt hệ thống thiết bị chống phát ngược điện vào hệ thống điện quốc gia trong trường hợp công suất lắp đặt không phù hợp với quy mô công suất phát triển được phân bổ tại địa phương theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch.

8. Tổ chức, cá nhân khi lắp đặt hệ thống lưu trữ điện phải bảo đảm an toàn điện, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, chủ đầu tư khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế

1. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với đơn vị quản lý điện lực đánh giá việc các nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong trường hợp phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia để bảo đảm vận hành an toàn hệ thống điện.

3. Quản lý, theo dõi, kiểm tra hoạt động phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong khu vực quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

4. Hỗ trợ, tư vấn các tổ chức, cá nhân để kiểm tra ban đầu khi đấu nối, trong quá trình lắp đặt và quá trình vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có liên kết với hệ thống điện quốc gia.

5. Theo dõi, giám sát hệ thống thiết bị chống phát ngược của tổ chức, cá nhân đấu nối với lưới điện thuộc phạm vi quản lý. Không thực hiện lắp đặt công tơ điện hai chiều cho các đối tượng thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định này.

6. Chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, hướng dẫn và hậu kiểm tổ chức, cá nhân thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định này thuộc phạm vi lưới điện quản lý.

Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp

1. Tổ chức, cá nhân đang thực hiện bán điện cho đơn vị điện lực tại các dự án, hệ thống điện mặt trời mái nhà đã lắp đặt, vận hành phát điện trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 không được đăng ký lắp đặt thêm điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại cùng địa điểm sử dụng điện.

2. Tổ chức, cá nhân đã phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong kỳ quy hoạch phát triển điện lực quốc gia kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 thực hiện như sau:

a) Hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ, cơ quan công sở đã lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gửi thông tin liên quan đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận phát triển để ghi nhận về quy mô, địa điểm. Trường hợp bán điện dư vào hệ thống điện quốc gia phải thực hiện theo quy định tại Nghị định này;

b) Tổ chức, cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này đã lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gửi thông tin liên quan đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận phát triển để ghi nhận về quy mô, địa điểm và không được bán điện dư. Trường hợp bán điện dư phải thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 10 năm 2024.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG y]

Trần Hồng Hà

Phụ lục

(Kèm theo Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Giấy đăng ký lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia
Mẫu số 02	Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ
Mẫu số 03	Báo cáo hoạt động đăng ký và tình hình thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh..... từ ngày..... đến ngày.....
Mẫu số 04	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia
Mẫu số 05	Hợp đồng mua bán điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ

Mẫu số 01

TÊN TỔ CHỨC/HỘ GIA ĐÌNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ
Lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

Kính gửi: Sở Công Thương.....

Căn cứ Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày..... tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

Căn cứ Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Căn cứ Quy hoạch tỉnh..... thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh..... thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký triển khai điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia với các nội dung sau:

I. Thông tin chung

1. Tên cơ quan, tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email:

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Cấp công trình:

b) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/…; mái bê tông/mái tôn/…

c) Chiều cao công trình:

d) Diện tích mái:

đ) Các hoạt động sản xuất, kinh doanh… đang thực hiện:

4. Công suất lắp đặt (kW): (tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter).

5. Công suất sử dụng lớn nhất… (kW) và công suất sử dụng trung bình… (kW) của phụ tải tại thời điểm đăng ký.

6. Vị trí, điểm dự kiến đấu nối: (trước hay sau công tơ đo đếm điện hiện hữu)

7. Cấp điện áp đấu nối:

8. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống điện:

9. Phương án xử lý sản lượng điện dư *(chọn 1 trong 2 phương án sau)*:

- Đồng ý phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện tử theo chu kỳ từng giờ trong ngày và hệ thống kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.

- Không phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia và tự lắp đặt thiết bị chống phát ngược, tự chịu trách nhiệm đối với kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.

10. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. Hồ sơ kèm theo

1. Đối với các hộ dân, nhà ở riêng lẻ:

a) Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

b) Các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng (giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức:

a) Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và bản vẽ sơ đồ đấu nối điện.

b) Các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng (chủ trương đầu tư, giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, báo cáo đánh giá/kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép về môi trường) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

III. Các cam kết

[Tên tổ chức/cá nhân] thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển với các cam kết như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, công tác bảo vệ môi trường trước, trong khi lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt hệ thống các thiết bị phục vụ phát điện tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật. Không sử dụng các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều nhập khẩu đã qua sử dụng.

- Thực hiện tiến độ đúng với thời hạn đăng ký phát triển tại điểm 10 Mục I nêu trên.

- Bảo đảm an toàn xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy trong vận hành.

- Không vi phạm các hành vi trái quy định trong quá trình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

IV. Thông tin trả kết quả hồ sơ

1. Tên cơ quan, tổ chức/hộ gia đình đăng ký:

2. Địa chỉ:

3. Đề nghị trả kết quả qua Email:

Để có cơ sở triển khai thực hiện lắp đặt theo quy định, tổ chức/hộ gia đình chúng tôi đề nghị Sở Công Thương tỉnh/thành phố…. căn cứ theo quy định tiếp nhận hồ sơ, xem xét chấp thuận.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ

Căn cứ Nghị định số..../2024/NĐ-CP ngày..... tháng..... năm 2024 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

Căn cứ Quyết định số… ngày… tháng… năm… của… phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia;

Căn cứ Giấy đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ của..... (tổ chức/cá nhân) ngày... tháng... năm... và các tài liệu kèm theo;

Căn cứ ý kiến của đơn vị điện lực, chứng nhận:

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Đã đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.... (có đấu nối với hệ thống điện quốc gia/không đấu nối với hệ thống điện quốc gia).

Sản lượng điện dư:..... (có phát/không phát vào hệ thống điện quốc gia trong trường hợp có đấu nối với hệ thống điện quốc gia)

Mái của công trình (nhà ở/nhà xưởng sản xuất/trụ sở...).....

Diện tích mái nhà (m^2).....

Địa chỉ tại:.....

Công suất được lắp đặt (kW):.....

Thời gian hoàn thành lắp đặt (theo Giấy đăng ký):….....

Yêu cầu tổ chức/cá nhân triển khai các thủ tục về đầu tư, xây dựng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, môi trường, điện lực và pháp luật khác có liên quan.

Các yêu cầu khác (nếu có theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức):

Giấy chứng nhận có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:	**GIÁM ĐỐC**
- Tổ chức/cá nhân đăng ký phát triển;	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
- Các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, phòng cháy chữa cháy, môi trường, Công ty điện lực, cơ quan liên quan;	
- Lưu: VT.	

Mẫu số 03

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…./BC-….	*....., ngày… tháng..... năm.....*

BÁO CÁO

Hoạt động đăng ký và tình hình thực hiện phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh…… từ ngày…. đến ngày….

Kính gửi: Bộ Công Thương.

I. Tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia

1. Số lượng tổ chức, cá nhân thực hiện phát triển trong kỳ báo cáo và lũy kế đến kỳ báo cáo (phân loại theo hộ nhà dân, nhà ở riêng lẻ; công sở; cơ sở sản xuất, kinh doanh).

2. Tổng công suất phát triển trong kỳ báo cáo và luỹ kế đến kỳ báo cáo (phân loại theo hộ nhà dân, nhà ở riêng lẻ; công sở; cơ sở sản xuất, kinh doanh).

II. Tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

1. Đối với đối tượng phải thực hiện đăng ký phát triển, cấp Giấy chứng nhận

a) Số lượng và tổng công suất tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển trong kỳ báo cáo và lũy kế đến kỳ báo cáo được cấp Giấy chứng nhận.

b) Số lượng và tổng công suất đăng ký phát triển trong kỳ báo cáo và luỹ kế đến kỳ báo cáo được cấp Giấy chứng nhận đã đưa vào vận hành.

2. Đối với đối tượng không phải thực hiện đăng ký phát triển

a) Số lượng và tổng công suất đã thực hiện lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất dưới 100 kW của hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ trong kỳ báo cáo và lũy kế đến kỳ báo cáo.

b) Số lượng và tổng công suất đã thực hiện lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất dưới 1.000 kW của tổ chức, cá nhân trong kỳ báo cáo và lũy kế đến kỳ báo cáo (không tính điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất dưới 100 kW của hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ).

III. Tồn tại và kiến nghị

1. Khó khăn, tồn tại.

2. Kiến nghị.

TM. UBND TỈNH...

Mẫu số 04

TÊN TỔ CHỨC/HỘ GIA ĐÌNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....năm.....

THÔNG BÁO
Phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

Kính gửi:.....

Căn cứ Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày..... tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình thông báo triển khai điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia với các nội dung sau:

I. Thông tin chung

1. Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email (nếu có):

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/…; mái bê tông/mái tôn/…

b) Chiều cao công trình:

c) Diện tích mái:

4. Công suất lắp đặt (kW): (tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter).

5. Phương án xử lý sản lượng điện dư *(chọn 1 trong 2 phương án sau)*:

- Đồng ý phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện tử theo chu kỳ từng giờ trong ngày và hệ thống kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.

- Không phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia và tự lắp đặt thiết bị chống phát ngược, tự chịu trách nhiệm đối với kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.

6. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. Hồ sơ kèm theo

1. Đối với các hộ dân, nhà ở riêng lẻ:

a) Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

b) Các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng (giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức:

a) Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và bản vẽ sơ đồ đấu nối điện.

b) Các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng (chủ trương đầu tư, giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, báo cáo đánh giá/kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép về môi trường) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

III. Các cam kết

[Tên tổ chức/cá nhân] thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ cam kết như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, công tác bảo vệ môi trường trước, trong khi lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt hệ thống các thiết bị phục vụ phát điện tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật. Không sử dụng các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều nhập khẩu đã qua sử dụng;

- Thực hiện tiến độ đúng với thời hạn đăng ký phát triển tại điểm 6 Mục I nêu trên;

- Bảo đảm an toàn xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy trong vận hành.

- Không vi phạm các hành vi trái quy định trong quá trình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ
Số:

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số /2024/NĐ-CP ngày tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

Căn cứ Nhu cầu mua, bán điện của hai bên.

Hôm nay, ngày….. tháng…..... năm…….. , tại…….....….

Chúng tôi gồm:

Bên bán điện (Bên A):…….....

Địa chỉ:…….....

Điện thoại:…… Email:…… Fax:…..…….....

Mã số thuế…… Giấy ĐKKD/ĐKDN:…….....

Tài khoản:…… Ngân hàng…….....…….....

Đại diện:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:…….....

Chức vụ:…….....…… (Được sự ủy quyền của….....……. theo văn bản ủy quyền (số, ngày, tháng, năm).

Bên mua điện (Bên B):…….....

Địa chỉ:…….....

Điện thoại:……..… Email:…… Fax:…….....

Mã số thuế…… Giấy ĐKKD/ĐKDN:…….....

Tài khoản:……..……Ngân hàng…….……..…….....

Đại diện:

Chức vụ:……..…… (Được sự ủy quyền của…… theo văn bản ủy quyền (số, ngày, tháng, năm).

Cùng nhau thỏa thuận ký Hợp đồng mua bán điện (sau đây gọi là Hợp đồng) để mua, bán điện năng được sản xuất từ điện mặt trời mái nhà (sau đây gọi là Hệ thống), có công suất định mức của bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter là…… kW do Bên A đầu tư xây dựng và vận hành tại *[..... địa điểm xây dựng.....]* với những điều khoản dưới đây:

Điều 1. Điện năng mua bán

1. Bên A đồng ý bán cho Bên B và Bên B đồng ý mua của Bên A sản lượng điện năng dư (nhưng không quá 20% công suất lắp đặt thực tế) từ Hệ thống của Bên A phát lên lưới của Bên B thông qua công tơ đo đếm của Bên A lắp đặt tại điểm giao nhận điện.

2. Bên B thanh toán cho Bên A sản lượng điện năng dư tại khoản 1 nêu trên theo giá mua điện quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này.

3. Điện năng Bên A nhận từ lưới của Bên B được hai bên ký hợp đồng mua bán điện riêng và không thuộc phạm vi của Hợp đồng này.

Điều 2. Giá mua bán điện

Giá mua bán điện dư phát lên hệ thống điện quốc gia của điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 8 Nghị định số…… ngày… tháng… năm… của….

Điều 3. Xác nhận chỉ số công tơ, điện năng phát lên lưới và lập hóa đơn

1. Xác nhận chỉ số công tơ, điện năng phát lên lưới

- Thời gian bắt đầu để chốt chỉ số công tơ để tính toán điện năng dư phát lên lưới được hai bên thống nhất khi bên A đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, điện lực và quy định khác có liên quan.

- Bên B thực hiện thu thập từ xa dữ liệu đo đếm theo từng chu kỳ của công tơ hàng ngày trong tháng.

- Trước ngày 05 hàng tháng, Bên B sẽ thông báo cho Bên A lượng điện năng phát lên lưới của tháng trước liền kề được thanh toán trong tháng qua hình thức:

Email *[...Địa chỉ nhận email...], Web:*

- Trường hợp Bên A không thống nhất với lượng điện năng phát lên lưới được thanh toán do Bên B thông báo, Bên A có trách nhiệm phản hồi trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận thông báo của Bên B bằng hình thức:

Email *[...Địa chỉ nhận email...]*

- Sau thời hạn trên, nếu Bên A không có ý kiến phản hồi cho Bên B thì được hiểu là Bên A thống nhất với lượng điện năng phát lên lưới được thanh toán do Bên B thông báo.

2. Tiền điện thanh toán:

a) Tiền điện: Căn cứ sản lượng điện hai Bên đã thống nhất tại khoản 1 Điều này và giá mua điện tại Điều 2 của Hợp đồng này, định kỳ hàng tháng Bên B sẽ thanh toán cho Bên A tiền điện (chưa bao gồm thuế GTGT) như sau:

T(n)= Ag (n) x G (n)

Trong đó:

T(n): Tiền điện thanh toán trong tháng n (đồng).

Ag(n): lượng điện năng phát lên lưới được thanh toán trong tháng n (kWh).

G(n): Giá điện áp dụng cho tháng n theo quy định tại Điều 2 (đồng/kWh) của Hợp đồng này.

b) Thuế GTGT:

- Trường hợp Bên A thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, ngoài tiền điện thanh toán tại điểm a khoản 2 Điều này, Bên B phải thanh toán cho Bên A tiền thuế GTGT theo quy định hiện hành.

- Trường hợp Bên A là cá nhân, hộ gia đình có bán điện dư từ điện mặt trời mái nhà, đồng thời có nhận điện từ lưới điện quốc gia thì khi kết thúc kỳ ghi chỉ số công tơ cuối cùng của năm, Bên A có trách nhiệm khai báo, nộp thuế GTGT, thuế thu nhập cá nhân với cơ quan quản lý thuế của Nhà nước đối với doanh thu phát sinh từ Hệ thống và phối hợp với Bên B trong việc quyết toán tiền điện, thuế GTGT theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Thanh toán trong trường hợp sự cố hệ thống đo đếm

Trong trường hợp hệ thống đo đếm sản lượng điện bị sự cố (do cháy, hỏng, mất hoặc hoạt động không chính xác), Bên A cần thông báo ngay cho Bên B về sự cố của hệ thống đo đếm, các bên lập biên bản về sự cố, thực hiện thỏa thuận về sản lượng điện năng phát lên lưới được thanh toán trên cơ sở tham khảo sản lượng của các kỳ thanh toán trước đó.

Điều 4. Thanh toán

1. Hồ sơ thanh toán:

a) Bên A là tổ chức, cá nhân có phát hành hóa đơn hàng tháng:

Bảng kê sản lượng điện năng phát lên lưới được thanh toán hàng tháng của Bên A.

Hóa đơn bán hàng theo quy định do Bên A cung cấp với giá trị tiền điện thanh toán được xác định tại khoản 2 Điều 3 Hợp đồng này.

Trường hợp hóa đơn do Bên A phát hành là hóa đơn GTGT khấu trừ trực tiếp (trên hóa đơn không có dòng thuế suất và tiền thuế GTGT) thì Bên A phải gửi cho Bên B cả bảng kê và giấy nộp tiền thuế GTGT của phần tiền điện tương ứng với sản lượng điện đã mua bán để Bên B thanh toán phần tiền thuế GTGT cho Bên A.

b) Bên A là tổ chức, cá nhân không phát hành hóa đơn hàng tháng:

Hàng tháng, Bên B sẽ căn cứ Bảng kê điện năng Bên B thanh toán cho Bên A, giá trị tiền điện thanh toán được xác định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Hợp đồng này.

Hàng năm, chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc năm hoặc kết thúc Hợp đồng tùy thời điểm nào đến trước, Bên B lập và gửi Bên A xác nhận "Biên bản xác nhận sản lượng điện và tiền điện thanh toán" của năm theo mẫu do Bên B ban hành.

Trường hợp Bên A có mức doanh thu thuộc đối tượng chịu thuế nêu tại điểm b khoản 2 Điều 3, Bên A có trách nhiệm gửi Bên B hóa đơn bán hàng, bảng kê và giấy nộp tiền thuế GTGT của phần tiền điện tương ứng với sản lượng điện đã mua bán để Bên B thanh toán phần tiền thuế GTGT cho Bên A.

2. Hình thức thanh toán:

Chuyển khoản (Bên A chịu phí chuyển khoản).

Thông tin chuyển khoản: …

3. Thời hạn thanh toán:

a) Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc sau ngày Bên A thống nhất lượng điện năng phát lên lưới được thanh toán (do Bên B thông báo) và nộp đủ hồ sơ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Sau thời hạn nêu trên, Bên B không thanh toán cho Bên A thì Bên B có trách nhiệm trả lãi phạt chậm trả cho toàn bộ khoản tiền chậm trả tính từ ngày sau ngày đến hạn thanh toán đến ngày Bên B thanh toán. Hai Bên tự thỏa thuận về lãi phạt chậm trả trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc đầu tư, lắp đặt, vận hành điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về: quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, an toàn phòng chống cháy, quy định về cấp giấy phép hoạt động điện lực; an toàn trong vận hành phát điện và sử dụng điện; quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật hiện hành về chất lượng điện năng; quy định về mua bán điện, hợp đồng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Đầu tư, lắp đặt hệ thống công tơ đo đếm, thiết bị truyền dữ liệu từ xa tại điểm giao nhận điện và kết nối tương thích với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của Bên B. Cùng với Bên B ghi nhận, thống nhất và theo dõi sản lượng điện dư phát lên lưới của Bên B.

c) Không được tự ý tăng công suất Hệ thống hoặc đấu nối các nguồn điện khác ngoài Hệ thống vào sau công tơ mà không được sự đồng ý của Bên B.

d) Bên A có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế theo các quy định của Nhà nước.

đ) Thực hiện điều chỉnh công suất phát điện theo yêu cầu của Đơn vị Điều độ Hệ thống điện và các quy định của pháp luật.

e) Không được chuyển giao quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng cho bất kỳ chủ thể nào khác nếu không thông báo và được Bên B chấp thuận.

g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng và pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

a) Cùng với Bên A ghi nhận, thông báo, thống nhất và theo dõi lượng điện dư từ Hệ thống phát lên lưới của Bên B.

b) Kiểm tra, theo dõi vận hành và xử lý sự cố theo quy định hiện hành.

c) Bên B có quyền không thanh toán cho Bên A hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng này khi Bên A không tuân thủ các quy định tại khoản 1 Điều này và không phải bồi thường thiệt hại.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

1. Giải quyết tranh chấp bằng thương lượng

Trường hợp có tranh chấp xảy ra giữa các Bên trong Hợp đồng này, thì Bên đưa ra tranh chấp phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản về nội dung tranh chấp và các yêu cầu trong thời hiệu quy định. Các bên sẽ thương lượng giải quyết tranh

chấp trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên đưa ra tranh chấp. Việc giải quyết tranh chấp liên quan đến thanh toán tiền điện được thực hiện trong thời hạn 5 (năm) ngày kể từ ngày có thông báo của bên yêu cầu.

Trường hợp hai Bên không thể thống nhất được các tranh chấp, các bên có quyền gửi văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hỗ trợ các Bên giải quyết vướng mắc.

Cơ chế giải quyết tranh chấp này không áp dụng với những tranh chấp không phát sinh trực tiếp từ Hợp đồng này giữa một Bên trong Hợp đồng với các bên thứ ba.

2. Giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật

Trường hợp tranh chấp không thể giải quyết bằng biện pháp thương lượng theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc một trong các bên không tuân thủ kết quả đàm phán thì một hoặc các bên gửi văn bản đến tòa án nhân dân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 7. Các thỏa thuận khác

Các bên bổ sung quy định để làm rõ nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các bên. Nội dung bổ sung phải thống nhất, không trái với quy định của pháp luật hiện hành và nội dung của mẫu hợp đồng này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Hiệu lực, thời hạn Hợp đồng:

a) Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày đại diện có thẩm quyền của các bên ký chính thức, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

b) Trừ trường hợp gia hạn hoặc chấm dứt trước thời hạn Hợp đồng theo các điều khoản của Hợp đồng, thời hạn Hợp đồng này được tính từ ngày… tháng… năm… đến hết ngày… tháng… năm …

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, các nội dung của Hợp đồng này tiếp tục có hiệu lực trong... ngày để các bên thực hiện việc lập hóa đơn lần cuối, điều chỉnh hóa đơn, thanh toán, các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng này.

2. Trong thời gian thực hiện, một trong hai bên có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt Hợp đồng, bên có yêu cầu phải thông báo cho bên kia trước 15 ngày để cùng nhau giải quyết.

3. Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

BÊN BÁN ĐIỆN **BÊN MUA ĐIỆN**